

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **5679** /UBND-TH
V/v triển khai thực hiện
các Nghị quyết của Quốc hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lăk, ngày 16 tháng 7 năm 2019

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai các Nghị quyết số: 76/2019/QH14, 83/2019/QH14, 84/2019/QH14 của Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV; Công văn số 6237/VPCP-QHĐP ngày 13/7/2019 của Văn phòng Chính phủ (*photo văn bản kèm theo*), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh các Nghị quyết số: 76/2019/QH14, 83/2019/QH14, 84/2019/QH14 của Quốc hội để các cơ quan, đơn vị liên quan khai thác sử dụng.
2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Nghị quyết số: 76/2019/QH14, 83/2019/QH14, 84/2019/QH14 và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (T_10).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Bùi Hồng Quý

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2020

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: ... 6615
ĐEN 12 -07- 2019 Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Chuyển: Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số
..... 387/2015/QH14;

QUỐC HỘI

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 387/TTr-UBTVQH14 ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự kiến Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2020 và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Năm 2020, Quốc hội tiến hành giám sát tối cao các nội dung sau đây:

1. Tại kỳ họp thứ 9

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về đánh giá bối sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2019; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2020; báo cáo về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018; báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8 và các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

- Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

- Xem xét báo cáo giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”.

- Xem xét báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (*nếu có*).

2. Tại kỳ họp thứ 10

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về: kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch 5 năm 2016-2020; kế hoạch phát triển

kinh tế - xã hội năm 2021; kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2021; kết quả thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia 2016-2020, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; kết quả thực hiện Nghị quyết số 24/2016/QH14 về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; kết quả thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án; tình hình thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9, việc tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; báo cáo công tác năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước và các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

- Xem xét các báo cáo và tiến hành chất vấn về việc thực hiện nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn tại kỳ họp, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chất vấn tại phiên họp.

- Xem xét báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (*nếu có*).

Điều 2

Căn cứ vào chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giám sát của mình; tổ chức hoạt động giải trình tại Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội. Căn cứ điều kiện và tình hình thực tế, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

Điều 3

Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội: chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2020; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; hướng dẫn Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện hoạt động giám sát; chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu đổi mới, nâng cao chất lượng,

hiệu quả hoạt động giám sát; chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát; tổng hợp và báo cáo kết quả việc thực hiện chương trình giám sát.

Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương có liên quan có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn giám sát của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung giám sát theo yêu cầu của cơ quan tiến hành giám sát. Các cơ quan chịu sự giám sát thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc những kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2019.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 54/SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2019

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Thị Thúy Ngân

Nơi nhận:

- UBTVQH; Chính phủ;
- Ủy ban TW MTTQVN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc CP;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- HĐĐT, UB của QH, cơ quan thuộc UBTVQH;
- VPTWD, VPCTN, VPQH, VPCP;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- UBND, Đoàn ĐBQH TTPTTTW;
- Các đơn vị của VPQH;
- Lưu: HC, GS.
- E-pas: 49742

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 83/2019/QH14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****NGHỊ QUYẾT****Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV**

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 66/14.....

ĐEN 12-07-2019

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chuyên:

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số
87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội
khoá XIV;

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1**

Quốc hội ghi nhận các kết quả đạt được và giải pháp, cam kết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ: Công an, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn.

1. Đối với lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy, liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, xâm hại phụ nữ, trẻ em, nhất là việc khẩn trương nghiên cứu, đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống ma túy. Rà soát, đánh giá việc thực hiện, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông để bảo vệ sức khỏe, tính mạng và tài sản của Nhân dân.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân về các loại tội phạm, tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

- Kiên toàn tổ chức, bồi dưỡng lực lượng công an nhân dân, gắn trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy công an các cấp trong công tác quản lý đối tượng, địa bàn; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm hành vi thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, tiếp tay, bao che tội phạm.

- Tiếp tục triển khai cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng công an, hải quan, biên phòng và cảnh sát biển trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy ở khu vực biên giới, cửa khẩu, cảng hàng không, hàng hải và trên biển; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy, không để Việt Nam trở thành địa bàn trung chuyển ma túy sang nước thứ 3; nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác cai nghiện, quản lý đối với người nghiện, cơ sở cai nghiện ma túy.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm tại địa bàn cơ sở và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm; nhân rộng các mô hình tự quản trong đấu tranh phòng chống tội phạm; có biện pháp giám sát, quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh cầm đồ, dịch vụ tài chính liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; phát hiện, xử lý nghiêm các hoạt động siết nợ, đòi nợ thuê, băng nhóm đòi nợ có tính chất “xã hội đen”, “bảo kê” vi phạm pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016-2020. Rà soát, đấu tranh, triệt phá các đường dây, đối tượng môi giới mua bán người, tổ chức cho người ra nước ngoài mang thai hộ trái pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc phòng, chống mua bán người; hoàn thiện quy trình điều tra, truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến xâm hại trẻ em.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xử lý nghiêm người điều khiển phương tiện vi phạm quy định pháp luật về sử dụng rượu, bia, ma túy và chất kích thích khác khi tham gia giao thông; thống nhất số liệu thống kê về tai nạn giao thông giữa các cơ quan liên quan.

2. Đối với lĩnh vực xây dựng

- Rà soát, hoàn thiện quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, quản lý đô thị, kinh doanh bất động sản bảo đảm đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn. Sửa đổi quy định liên quan đến quản lý, vận hành nhà chung cư, trong đó chú trọng đến quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản trị, doanh nghiệp quản lý, quy trình vận hành và quỹ bảo trì nhà chung cư. Có cơ chế, chính sách đẩy nhanh việc cải tạo các chung cư, tập thể cũ xuống cấp, bảo đảm hài hòa lợi ích của nhà nước, người dân và nhà đầu tư. Nghiên cứu, ban hành quy chế quản lý, vận hành đối với loại hình căn hộ du lịch, biệt thự du lịch, văn phòng kết hợp lưu trú ngắn hạn.

- Đến năm 2021, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng cốt lõi, hệ thống định mức và đơn giá xây dựng. Trong năm 2019, ban hành 03 quy chuẩn về quy hoạch xây dựng, nhà chung cư, an toàn cháy nổ cho nhà và công trình. Rà soát quy hoạch xây dựng các công trình tâm linh kết hợp với du lịch sinh thái. Đẩy mạnh cải cách thủ tục, công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý xây dựng và đầu tư xây dựng công trình.

- Nâng cao chất lượng quy hoạch, gắn kết giữa các cấp độ quy hoạch đô thị, giữa quy hoạch đô thị với các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch hạ tầng;

kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch, gắn với giảm áp lực dân số nội đô, phù hợp với hệ thống hạ tầng, công trình văn hóa, giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, cảnh quan đô thị, bảo đảm công khai, minh bạch, đồng bộ và được sự đồng thuận của người dân. Hoàn thành việc lập công thông tin điện tử quốc gia về quy hoạch trong năm 2019. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chi tiết tại các địa phương; kiểm soát và xử lý nghiêm tình trạng chậm hoặc không triển khai quy hoạch, sai phạm trong điều chỉnh quy hoạch cục bộ và quy hoạch chi tiết.

- Thực hiện cơ cấu lại thị trường bất động sản gắn với thực hiện Chiến lược nhà ở quốc gia; có chính sách đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê, nhà ở thương mại cho người có thu nhập thấp; phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng đầu cơ, “thổi giá”, “làm giá” để lừa đảo, trục lợi; xây dựng cơ sở dữ liệu về bất động sản; rà soát, xử lý các khu dân cư tự phát, các dự án không có người ở.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý trật tự đô thị, hoạt động xây dựng, quản lý thị trường bất động sản, quản lý vận hành nhà chung cư. Tổng kết, hoàn thiện mô hình thanh tra xây dựng đô thị cho phù hợp với thực tiễn.

3. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải; sửa đổi quy định về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bảo đảm cạnh tranh công bằng giữa taxi truyền thống, taxi công nghệ và xe vận tải hành khách sử dụng hợp đồng điện tử; nghiên cứu hoàn thiện quy định về xử phạt đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về giao thông qua trích xuất hình ảnh từ thiết bị ghi hình.

- Khẩn trương điều chỉnh và thực hiện các quy hoạch ngành giao thông vận tải theo Luật Quy hoạch; phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; cân đối nguồn lực để đầu tư hiệu quả hệ thống giao thông, ưu tiên khu vực khó khăn, vùng chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Có cơ chế huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông.

- Thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc chậm tiến độ, tăng tổng mức đầu tư các dự án giao thông trọng điểm. Xử lý các vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án giao thông, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng; có phương án giải quyết dứt điểm các dự án đang thực hiện dở dang chưa được bố trí vốn. Nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông; thực hiện tốt công tác đấu thầu, ưu tiên các nhà đầu tư, nhà thầu trong nước đủ điều kiện, năng lực; thực hiện nghiêm thu, kiểm toán, quyết toán dứt điểm các công trình sau khi hoàn thành.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại lĩnh vực vận tải, tăng cường kết nối các phương thức vận tải. Nâng cấp, hiện đại hóa công tác đăng kiểm và áp dụng công nghệ mới trong kiểm định phương tiện; nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; tăng cường thanh tra, kiểm tra các trung tâm đăng kiểm, trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe và xử lý nghiêm các vi phạm; kiểm soát chặt chẽ xe quá khổ, quá tải và xe hết niên hạn sử dụng. Năm 2019, hoàn thành Đề án ứng dụng công nghệ

thông tin trong quản lý, điều hành giao thông vận tải, tập trung đối với lĩnh vực đường bộ.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện chính sách pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng-kinh doanh-chuyển giao (BOT). Đến hết năm 2019, tất cả các trạm thu phí thực hiện thu phí tự động không dừng. Rà soát, xử lý các vướng mắc tại một số trạm thu phí BOT giao thông đường bộ, trong đó tập trung xử lý nghiêm các vi phạm trong việc thu phí. Giám sát chặt chẽ và công khai việc thu phí hoàn vốn của các dự án BOT giao thông.

- Thực hiện các biện pháp, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng; rà soát, khắc phục các “điểm đen” trên các tuyến quốc lộ. Thực hiện kết nối dữ liệu giám sát hành trình của tất cả phương tiện kinh doanh vận tải hành khách, vận tải hàng hóa với cơ quan có thẩm quyền quản lý; tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vận tải sử dụng nhiều lái xe, lái tàu có hành vi vi phạm pháp luật.

4. Đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; chú trọng công tác hướng dẫn thi hành pháp luật, phối hợp giải quyết những nội dung có tính chất liên ngành, liên vùng. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, đặc biệt là các di tích cấp quốc gia, tác phẩm nghệ thuật có giá trị, các loại hình văn hóa nghệ thuật truyền thống.

- Đẩy mạnh đầu tư, có chính sách thu hút xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, khuyến khích nhà văn, nghệ sĩ, nghệ nhân phát huy tài năng, năng lực sáng tạo, hỗ trợ hoạt động biểu diễn nghệ thuật ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Phát huy vai trò chủ động của các địa phương trong công tác quản lý, khai thác và bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa, bảo đảm quyền tham gia của người dân. Có chính sách đầu tư thông qua đặt hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, phát hành, phổ biến phim, ảnh về truyền thống lịch sử, dân tộc, phim thiếu nhi có tính giáo dục cao cho trẻ em; hoàn thiện quy trình, nâng cao chất lượng kiểm duyệt phim nhựa, phim truyền hình. Tăng cường công tác quản lý, xử lý nghiêm các sai phạm trong việc tổ chức phát hành, phổ biến phim, các chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, cuộc thi người đẹp, người mẫu.

- Tổ chức thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; nghiên cứu, ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý và sử dụng nguồn thu từ các di sản văn hóa. Công khai, minh bạch thông tin về các dự án đầu tư khu du lịch tâm linh theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hiểu biết cho người dân, đấu tranh phòng, chống mê tín dị đoan. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng hành nghề mê tín dị đoan nhằm thu lợi bất chính.

- Rà soát, điều chỉnh chiến lược và quy hoạch phát triển du lịch theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch với mục

tiêu đưa du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; quy hoạch đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng nhằm phát huy thế mạnh và tiềm năng phát triển du lịch biển; nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành du lịch; huy động nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam tại thị trường quốc tế; đa dạng hóa sản phẩm du lịch với chất lượng cao, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và thế giới.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch tại các địa phương; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường du lịch; kiểm soát, quản lý tốt các điểm đến du lịch, bảo đảm chất lượng dịch vụ, an ninh, an toàn cho du khách; chấn chỉnh hoạt động lữ hành, hướng dẫn du lịch; có biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc liên doanh, liên kết tổ chức du lịch giá rẻ, không bảo đảm chất lượng dịch vụ; tăng cường quản lý hoạt động tổ chức đưa người Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

Điều 2

1. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 56 /SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
 - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc CP;
 - TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
 - HĐĐT, UB của QH; cơ quan thuộc UBTVQH;
 - VPTWĐ, VPCTN, VPQH, VPCP;
 - UBND, Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
 - Các vị đại biểu Quốc hội;
 - Lưu: HC, GS. *W*
- Epas: 50059

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Thị Thúy Ngân

NGHỊ QUYẾT
Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 6613
ĐEN 12-07-2019

Chuẩn:

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;

Căn cứ kết quả kỳ họp từ ngày 20 tháng 5 đến ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUỐC HỘI

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Quốc hội đã hoàn thành chương trình kỳ họp thứ 7 với các nội dung được xem xét, quyết định như sau:

1. Thông qua 07 luật: Luật Giáo dục; Luật Kiến trúc; Luật Quản lý thuế; Luật Đầu tư công; Luật Thi hành án hình sự; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Cho ý kiến 09 dự án luật: Luật Chứng khoán (sửa đổi); Luật Thư viện; Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi); Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước; Bộ luật Lao động (sửa đổi).

3. Thông qua 10 nghị quyết: Nghị quyết gia nhập Công ước số 98 của Tổ chức Lao động quốc tế về Áp dụng những nguyên tắc của quyền tổ chức và thương lượng tập thể; Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019; Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết bổ sung một điều vào Nghị quyết số 81/2014/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV; Nghị quyết về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị; Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm

2020; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”; Nghị quyết phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV.

4. Xem xét báo cáo của Chính phủ đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018 và tình hình triển khai thực hiện những tháng đầu năm 2019; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6 và các báo cáo khác của cơ quan, tổ chức hữu quan theo nội dung, chương trình kỳ họp.

Quốc hội ghi nhận, đánh giá cao sự chỉ đạo và thực hiện quyết liệt các giải pháp của Chính phủ; tinh thần phấn đấu của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018 và đạt được những kết quả tích cực trong những tháng đầu năm 2019.

Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương phát huy những mặt tích cực trong thời gian qua, bám sát tình hình thực tế để tiếp tục chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong việc triển khai 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, các nhóm giải pháp nêu trong báo cáo của Chính phủ và báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội để hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019. Đồng thời, yêu cầu Chính phủ tiếp tục quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thi hành các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua, nhất là Luật Quy hoạch, các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan đến quy hoạch, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Giải quyết kịp thời các vướng mắc trong và sau quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy ở các địa phương, việc thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Quyết liệt kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, ổn định sản xuất. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý có hiệu quả các vấn đề gây bức xúc trong xã hội được cử tri và Nhân dân quan tâm.

5. Giao Chính phủ khẩn trương sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trong đó, cần tăng chế tài, xử phạt nghiêm các trường hợp sử dụng ma túy, rượu, bia, chất kích thích khác khi điều khiển phương tiện giao thông.

6. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ địa phương năm 2018 số tiền 2.433 tỷ đồng theo danh mục kèm theo Tờ trình số 09/TTr-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của

Chính phủ. Số kinh phí chưa giải ngân trong năm 2018 được sử dụng hết niên độ ngân sách năm 2019.

7. Cho phép giải ngân đến hết niên độ ngân sách năm 2019 đối với số kinh phí 196,45 tỷ đồng còn dư đến ngày 31 tháng 01 năm 2018 của dự án đóng mới và sửa chữa nâng cấp tàu kiểm ngư theo Nghị quyết số 72/2014/QH13 ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) năm 2019 cho tỉnh Hà Tĩnh số tiền 817.346.230 đồng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Canada để thực hiện dự án “Phát triển nông nghiệp Hà Tĩnh”.

9. Quốc hội đã xem xét việc phân bổ dự phòng chung vốn ngân sách trung ương trong nước còn lại của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự phòng 10% tại Bộ, ngành, địa phương; một số nội dung liên quan đến việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

a) Giao Chính phủ chịu trách nhiệm rà soát lại danh mục, thủ tục đầu tư, phương án phân bổ, giao vốn bổ sung cho các Bộ, ngành, địa phương và các dự án, trên nguyên tắc bảo đảm cân đối được nguồn ngân sách hằng năm, bố trí được trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, từ điều chỉnh nguồn vốn giữa các dự án theo thẩm quyền (riêng các dự án quan trọng quốc gia phải báo cáo Quốc hội) và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi (nếu có); bảo đảm quản lý, sử dụng vốn hiệu quả, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội (số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016, số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018), các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về đầu tư công, Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (tại các văn bản: số 88/UBTVQH14-TCNS ngày 03 tháng 3 năm 2017, số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26 tháng 4 năm 2017, số 2167/TTKQH-TCNS ngày 16 tháng 8 năm 2018, số 2712/TB-TTKQH ngày 24 tháng 4 năm 2019, số 2740/TB-TTKQH ngày 15 tháng 5 năm 2019, số 2850/TB-TTKQH ngày 31 tháng 5 năm 2019); khắc phục những hạn chế, bất cập được nêu trong các báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội về việc sử dụng nguồn vốn dự phòng đầu tư công; ưu tiên bố trí vốn trả nợ cho các dự án, công trình đã hoàn thành, các dự án đã có trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đang dở dang còn thiếu vốn, không để nợ đọng xây dựng cơ bản, số còn lại phân bổ cho các dự án mới. Báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10 năm 2020).

b) Giao Kiểm toán nhà nước kiểm toán việc thực hiện quy định tại điểm a khoản này và báo cáo kết quả kiểm toán với Quốc hội tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10 năm 2020).

Điều 2

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, ngành, chính quyền các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả và tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật để sớm đưa luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua đi vào cuộc sống. Nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội để hoàn thiện các dự án luật đã được Quốc hội cho ý kiến. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 8 bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện các luật, nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện các luật, nghị quyết của Quốc hội.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 57/SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2019

Noi nhận:

- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Chính phủ;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPTU, VPCTN, VPQH, VPCP;
- Cơ quan thuộc UBTVQH;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Lưu: HC, TH.
- Số e-pas: 50900.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Thị Thúy Ngân